

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế tổ chức lễ tang cho cán bộ, công chức,
viên chức trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2019;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6
năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2012 của
Chính phủ về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1625/TTr-SNV
ngày 23 tháng 4 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức lễ tang đối
với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 6 năm 2021.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ,
Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy
ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long
Khánh và thành phố Biên Hòa; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan
chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Cục kiểm tra văn bản (BTP);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban đảng, VP Tỉnh ủy;
- MTTQ và các đoàn thể CT-XH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, các Phó Chánh VP. UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

E/Hai-VX/5 2021

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Cao Tiến Dũng

QUY CHẾ

**Tổ chức lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 21/2021/QĐ-UBND ngày 21 tháng 5 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; các tổ chức Hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Quy chế này quy định việc tổ chức lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức đang làm việc hoặc nghỉ hưu tại các cơ quan, đơn vị trong hệ thống cơ quan nhà nước thuộc tỉnh khi từ trần (sau đây gọi chung là người từ trần).

b) Đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên Quốc phòng, hạ sĩ quan, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang khi từ trần thì thực hiện theo quy định của lực lượng vũ trang.

c) Đối với cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các cơ quan thuộc khối Đảng, tổ chức chính trị - xã hội thuộc tỉnh:

Đối với các chức danh đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định việc tổ chức lễ tang và đoàn viếng lễ tang thì thực hiện theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

3. Đối tượng không áp dụng:

a) Cán bộ bị kỷ luật bằng hình thức cách chức, bãi nhiệm; công chức, viên chức bị kỷ luật bằng hình thức buộc thôi việc.

b) Cán bộ, công chức, viên chức thôi việc do thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP của Chính phủ; do sắp xếp lại tổ chức bộ máy.

c) Cán bộ, công chức, viên chức thôi việc theo nguyện vọng theo Nghị định số 46/2010/NĐ-CP, Nghị định số 29/2012/NĐ-CP, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc tổ chức lễ tang

1. Việc tổ chức lễ tang phải thể hiện sự trân trọng của Đảng, Nhà nước và Nhân dân, cơ quan, đơn vị đối với công lao, cống hiến của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình làm việc, hoạt động cách mạng, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Việc tổ chức lễ tang đối với người từ trần phải trang trọng, văn minh, kế thừa nét đẹp văn hóa truyền thống của dân tộc, tiết kiệm phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, khuyến khích tổ chức an táng theo các hình thức hỏa táng, điện táng, an táng tại quê hương.

3. Việc phối hợp tổ chức lễ tang phải được sự đồng ý và phối hợp của thân nhân người từ trần. Trường hợp nếu thân nhân của người từ trần không muốn tổ chức lễ tang theo Quy chế này thì các cơ quan chức năng có trách nhiệm phối hợp với gia đình người từ trần tổ chức lễ tang theo truyền thống.

4. Trường hợp người từ trần có quá trình hoạt động cách mạng và công tác tại các tỉnh, thành phố khác khi nghỉ hưu về cư trú trên địa bàn tỉnh, Ban Tổ chức Lễ tang có trách nhiệm thông báo tin buồn đến tỉnh, thành phố nơi người từ trần đã từng hoạt động và công tác.

Điều 3. Hình thức lễ tang

1. Lễ tang do cấp tỉnh tổ chức.
2. Lễ tang do cấp huyện, thành phố tổ chức.
3. Lễ tang do xã, phường, thị trấn tổ chức.

Điều 4. Kinh phí tổ chức lễ tang, tổ chức đoàn viếng lễ tang

1. Kinh phí tổ chức lễ tang thực hiện theo Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17/12/2012 của Chính phủ quy định việc tổ chức lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức (sau đây gọi tắt là Nghị định số 105/2012/NĐ-CP) và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Kinh phí tổ chức đoàn viếng lễ tang do ngân sách Nhà nước đảm bảo. Sở Tài chính, Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định.

Chương II

LỄ TANG DO CẤP TỈNH TỔ CHỨC

Điều 5. Chức danh do cấp tỉnh tổ chức

1. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chủ trì, tổ chức lễ tang đối với các chức danh đang công tác sau đây:

a) Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh (không là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoặc Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh).

b) Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh (không là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh).

c) Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh.

d) Trưởng, Phó trưởng các ban chuyên trách thuộc Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, tổ chức lễ tang đối với các chức danh đang công tác sau đây:

a) Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy viên ủy ban nhân dân tỉnh (không là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

b) Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Giám đốc, Phó Giám đốc sở, ban, ngành và tương đương, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (không là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh).

d) Chủ tịch Hội đồng Thành viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty có vốn Nhà nước thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy quản lý.

đ) Công chức được cấp có thẩm quyền luân chuyển giữ chức vụ Chủ tịch chuyên trách, Phó Chủ tịch chuyên trách các tổ chức Hội có tính chất đặc thù cấp tỉnh.

e) Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Lãnh đạo Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân

tỉnh; Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (gọi chung là sở, ban, ngành) tổ chức lễ tang đối với đối tượng là công chức, viên chức đang công tác thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị.

4. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc các sở, ban, ngành tổ chức lễ tang đối với đối tượng là công chức, viên chức đang công tác thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp của cơ quan, đơn vị.

Điều 6. Đưa tin buồn

1. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan đang trực tiếp quản lý người từ trần và gia đình đứng tên đưa tin buồn đối với các chức danh quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 5 Quy chế này.

2. Cơ quan đã hoặc đang trực tiếp quản lý người từ trần phối hợp chính quyền địa phương và gia đình người từ trần đứng tên đưa tin buồn đối với các chức danh quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 5 Quy chế này.

3. Tin buồn được gửi để đăng trên Báo Đồng Nai và Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai (đối với các chức danh quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 5 Quy chế này).

4. Đối với các trường hợp thuộc khoản 2 Điều 48 Nghị định số 105/2012/NĐ-CP được đưa tin buồn trên trang 8 báo Nhân dân:

a) Cán bộ hoạt động cách mạng từ trước Tháng 8 năm 1945 đã được cơ quan, cấp có thẩm quyền công nhận;

b) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, Nghệ sĩ nhân dân, Nhà giáo nhân dân, Thầy thuốc nhân dân, Nghệ nhân nhân dân, người được tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về Văn học nghệ thuật và Khoa học - công nghệ, Đảng viên được tặng Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng trở lên.

Nội dung gồm: Thông báo tin buồn kèm theo tiểu sử, ảnh người từ trần; danh sách Ban Tổ chức Lễ tang; Lễ viếng, Lễ truy điệu, Lễ an táng (do Ban Tổ chức Lễ tang cung cấp).

Điều 7. Ban Tổ chức Lễ tang

1. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập Ban Tổ chức Lễ tang đối với các chức danh quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 5 Quy chế này.

a) Thành phần Ban Tổ chức Lễ tang gồm:

- Đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Đại diện lãnh đạo Sở Nội vụ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, cơ quan đã hoặc đang trực tiếp quản lý người từ trần;

- Đại diện cấp ủy, chính quyền, tổ chức chính trị- xã hội; đại diện cấp ủy, tổ chức Chính trị - xã hội ở ấp, khu phố nơi người từ trần sinh sống;

- Đại diện cơ quan, đơn vị lực lượng vũ trang đã quản lý người từ trần (nếu có);

- Đại diện gia đình người từ trần.

b) Trưởng Ban Tổ chức Lễ tang là lãnh đạo cơ quan, đơn vị, tổ chức đang trực tiếp quản lý người từ trần.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Lãnh đạo Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc các sở, ban, ngành quyết định thành lập Ban Tổ chức Lễ tang đối với các chức danh quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 5 Quy chế này.

a) Thành phần Ban Tổ chức Lễ tang gồm:

- Đại diện lãnh đạo cơ quan, đơn vị, tổ chức đang trực tiếp quản lý người từ trần;

- Đại diện đoàn thể trong cơ quan, đơn vị nơi người từ trần đang công tác;

- Đại diện cấp ủy, chính quyền, tổ chức chính trị- xã hội cấp huyện, xã; đại diện cấp ủy, tổ chức Chính trị- xã hội ở ấp, khu phố nơi người từ trần sinh sống;

- Đại diện cơ quan, đơn vị lực lượng vũ trang đã quản lý người từ trần (nếu có);

- Đại diện gia đình người từ trần.

b) Trưởng Ban Tổ chức Lễ tang là lãnh đạo cơ quan, đơn vị, tổ chức đang trực tiếp quản lý người từ trần.

Điều 8. Tổ chức Lễ tang, chuẩn bị lời điều, lời cảm ơn

Việc tổ chức lễ tang, chuẩn bị lời điều và lời cảm ơn do cơ quan quản lý người từ người từ trần hoặc cấp ủy, chính quyền địa phương (xã, phường, thị trấn, khu phố) nơi người từ trần đã hoặc đang công tác cùng gia đình thực hiện.

Chương III

LỄ TANG DO CẤP HUYỆN, THÀNH PHỐ TỔ CHỨC

Điều 9. Chức danh do cấp huyện, thành phố (gọi chung là cấp huyện) tổ chức

1. Thường trực Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì tổ chức lễ tang đối với các chức danh đang công tác sau đây:

a) Trưởng, Phó trưởng các phòng, ban và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (không là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện).

b) Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

c) Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

2. Lãnh đạo Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện; Thủ trưởng các phòng, ban thuộc Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (gọi chung là phòng, ban, đơn vị) chủ trì, tổ chức lễ tang đối với công chức, viên chức đang công tác thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp của các phòng, ban, đơn vị.

Điều 10. Đưa tin buồn

1. Thường trực Ủy ban nhân dân cấp huyện phối hợp cùng cơ quan quản lý trực tiếp, chính quyền địa phương và gia đình người từ trần đứng tên đưa tin buồn đối với các chức danh quy định tại khoản 1 Điều 9 Quy chế này.

2. Cơ quan đang trực tiếp quản lý cán bộ, công chức, viên chức phối hợp chính quyền địa phương và gia đình người từ trần đứng tên đưa tin buồn đối với các chức danh quy định tại khoản 2 Điều 9 Quy chế này.

3. Tin buồn được gửi đến Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao cấp huyện để thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng tại cấp huyện, cấp xã, ấp, khu phố.

Nội dung gồm: Thông báo tin buồn kèm theo tiểu sử, ảnh người từ trần; danh sách Ban Tổ chức Lễ tang; Lễ viếng, Lễ truy điệu, Lễ an táng (do Ban Tổ chức Lễ tang cung cấp).

Điều 11. Ban Tổ chức Lễ tang

1. Thường trực Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập Ban Tổ chức Lễ tang đối với các chức danh quy định tại khoản 1 Điều 9 Quy chế này, thành phần Ban Tổ chức Lễ tang gồm:

a) Đại diện Thường trực Ủy ban nhân dân cấp huyện là Trưởng Ban Tổ chức lễ tang;

b) Đại diện lãnh đạo Phòng Nội vụ, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Văn hóa và Thông tin, cơ quan đã hoặc đang quản lý trực tiếp người từ trần;

c) Đại diện cấp ủy, chính quyền, tổ chức Chính trị- xã hội cấp huyện, xã; đại diện cấp ủy, tổ chức Chính trị- xã hội ở ấp, khu phố nơi người từ trần sinh sống;

d) Đại diện cơ quan, đơn vị lực lượng vũ trang đã quản lý người từ trần (nếu có);

đ) Đại diện gia đình người từ trần.

2. Lãnh đạo Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện; Thủ trưởng các phòng, ban thuộc Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập Ban Tổ chức Lễ tang đối với các chức danh quy định tại khoản 2 Điều 9 Quy chế này, thành phần Ban Tổ chức Lễ tang gồm:

a) Đại diện lãnh đạo cơ quan, đơn vị, tổ chức đang trực tiếp quản lý người từ trần là Trưởng Ban Tổ chức Lễ tang;

b) Đại diện đoàn thể trong cơ quan, đơn vị nơi người từ trần đang công tác;

c) Đại diện cấp ủy, chính quyền, tổ chức chính trị- xã hội cấp huyện, xã; đại diện cấp ủy, tổ chức Chính trị- xã hội ở ấp, khu phố nơi người từ trần sinh sống;

d) Đại diện cơ quan, đơn vị lực lượng vũ trang đã quản lý người từ trần (nếu có);

đ) Đại diện gia đình người từ trần.

Điều 12. Tổ chức Lễ tang, chuẩn bị lời điếu, lời cảm ơn

Việc tổ chức lễ tang, chuẩn bị lời điếu và lời cảm ơn thực hiện theo quy định tại Điều 8 Quy chế này.

CHƯƠNG IV LỄ TANG DO CẤP XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN TỔ CHỨC

Điều 13. Chức danh do cấp xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã) tổ chức

Thường trực Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lễ tang đối với các đối tượng sau đây:

1. Nghệ nhân nhân dân, người được tặng giải thưởng Hồ Chí Minh về Văn học nghệ thuật và Khoa học – công nghệ.
2. Công chức cấp xã.
3. Cán bộ, công chức đã giữ các chức vụ từ cấp Cục, Vụ, Sở và tương đương trở lên; cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã đã nghỉ hưu (*trừ các chức danh được quy định tại Khoản 4, Khoản 5 Điều 3 Quy định số 17-QĐ/TU ngày 24/10/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy*).

Điều 14. Đưa tin buồn

Cơ quan đã hoặc đang trực tiếp quản lý người từ trần; cấp ủy Đảng, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp Phòng Nội vụ huyện, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện đưa tin buồn trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương.

Điều 15. Ban Tổ chức Lễ tang

Thường trực Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm quyết định thành lập Ban Tổ chức Lễ tang đối với các chức danh quy định tại Điều 13 Quy chế này, thành phần Ban Tổ chức Lễ tang gồm:

1. Đại diện Thường trực Ủy ban nhân dân cấp xã là Trưởng Ban Tổ chức Lễ tang;
2. Đại diện tổ chức chính trị- xã hội cấp xã, ấp, khu phố nơi người từ trần cư trú;

3. Đại diện cơ quan, đơn vị lực lượng vũ trang đã quản lý người tù trần (nếu có);

4. Công chức Văn phòng- Thống kê, công chức Văn hóa- Xã hội;

5. Đại diện gia đình người tù trần.

Điều 16. Tổ chức Lễ tang, chuẩn bị lời điều, lời cảm ơn

Việc tổ chức lễ tang, chuẩn bị lời điều và lời cảm ơn thực hiện theo quy định tại Điều 8 Quy chế này.

Chương V ĐOÀN VIẾNG LỄ TANG

Điều 17. Tổ chức đoàn viếng lễ tang

1. Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì đoàn viếng lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức giữ các chức vụ sau:

a) Giám đốc, Phó giám đốc các sở, ban, ngành và tương đương thuộc hệ Nhà nước.

b) Ủy viên ban cán sự đảng, đảng đoàn; Trưởng, Phó trưởng các ban chuyên trách Hội đồng nhân dân tỉnh.

c) Mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng Lao động, Thầy thuốc nhân dân, Nhà giáo nhân dân và Nghệ sĩ nhân dân.

d) Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc các Công ty, Tổng Công ty có vốn Nhà nước thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

đ) Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện, thành phố (không phải là Ủy viên Thường vụ huyện ủy, thành ủy).

2. Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì (hoặc ủy quyền cho Giám đốc các sở, ban, ngành và tương đương) chủ trì đoàn viếng lễ tang đối với các chức danh sau (trừ các chức danh tại khoản 1 Điều này):

a) Các chức danh quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 5 Quy chế này;

b) Chủ tịch, Phó Chủ tịch các tổ chức hội có tính chất đặc thù cấp tỉnh (không phải là công chức được luân chuyển theo quyết định của cấp có thẩm quyền);

c) Cha mẹ ruột, cha mẹ vợ hoặc chồng của các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm cụ thể hóa việc tổ chức đoàn viếng lễ tang đối với các chức danh cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, cấp xã phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Chương VI **NGHI THỨC LỄ TANG**

Điều 18. Lễ truy điệu, Lễ đưa tang, Lễ hạ huyệt

1. Lễ truy điệu, Lễ đưa tang và Lễ hạ huyệt thực hiện theo quy định tại Điều 43, Điều 44, Điều 45 Nghị định số 105/2012/NĐ-CP.

2. Sau khi kết thúc lễ Truy điệu, Ban Tổ chức lễ tang hướng dẫn lộ trình đưa tang và đội an táng làm thủ tục di quan.

Điều 19. Nơi tổ chức Lễ tang và nơi an táng

1. Nơi tổ chức Lễ tang và nơi an táng thực hiện theo quy định tại Điều 51 Nghị định số 105/2012/NĐ-CP.

2. Đối với các đối tượng được Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định nơi an táng thì thực hiện theo Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Điều 20. Trang trí lễ đài, vòng hoa viếng, lễ viếng, Trợ cấp mai táng

a) Việc trang trí lễ tang, chuẩn bị vòng hoa viếng thực hiện theo quy định tại Điều 52, Điều 53, Điều 54 Nghị định số 105/2012/NĐ-CP.

b) Trợ cấp mai táng thực hiện theo quy định tại Điều 56 Nghị định số 105/2012/NĐ-CP.

Điều 21. Một số quy định khác

1. Linh cữu người từ trần được quàn, tổ chức Lễ viếng, Lễ truy điệu tại Nhà lễ tang hoặc tại gia đình.

2. Người từ trần phải được khâm liệm vào linh cữu, đảm bảo vệ sinh và theo đúng quy định hiện hành.

3. Không rắc vàng mã, các loại tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành và ngoại tệ trong quá trình đưa tang từ Nhà lễ tang hoặc gia đình đến nơi an táng; không đốt đồ mã tại nơi an táng.

4. Các thành viên Ban Tổ chức Lễ tang đeo băng tang đen trên cánh tay trái.

5. Trong quá trình làm Lễ viếng, Lễ truy điệu phát nhạc bài “*Hồn tử sĩ*”, không cử nhạc trước 06 giờ sáng và sau 22 giờ đêm; âm thanh đảm bảo theo đúng quy định.

6. Nghi thức đọc lời diếu, trang trí lễ đài, chuẩn bị vòng hoa, phục vụ lễ viếng, lễ truy điệu, lễ đưa tang, lễ hạ huyệt, xây mộ và chi phí thực hiện theo quy định.

7. Những người giữ nhiều chức vụ khác nhau thì căn cứ vào chức vụ cao nhất để thực hiện.

8. Cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan Đảng, Đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã chưa quy định tại Quy chế này, việc tổ chức lễ tang thực hiện theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Chương VII **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 22. Trách nhiệm thực hiện

1. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm bố trí nơi ăn, nghỉ cho các đại biểu ở Trung ương và các địa phương đến dự lễ tang (nếu có); bố trí xe đưa Ban Tổ chức Lễ tang, gia đình; xe đưa, trả khách đến tiễn đưa người từ trần từ nơi tổ chức lễ tang đến nơi an táng và ngược lại theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

2. Sở Nội vụ, Phòng Nội vụ cấp huyện:

a) Có trách nhiệm tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc tổ chức lễ tang.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức đoàn viếng lễ tang theo quy định.

c) Sử dụng kinh phí tổ chức đoàn viếng lễ tang theo đúng quy định.

3. Sở Tài chính, Phòng Tài chính- Kế hoạch cấp huyện:

a) Trên cơ sở tổng hợp dự toán kinh phí phục vụ lễ tang, tổ chức đoàn viếng lễ tang của các cơ quan, đơn vị trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

b) Cấp kinh phí tổ chức lễ tang, đoàn viếng lễ tang theo đúng quy định.

4. Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức lễ tang đối với các chức danh được phân công.

b) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức đoàn viếng lễ tang theo quy định.

c) Sử dụng kinh phí tổ chức lễ tang, đoàn viếng lễ tang được phân bổ (nếu có) theo đúng quy định.

5. Báo Đồng Nai, Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao cấp huyện chịu trách nhiệm đưa tin buồn, tiểu sử và ảnh người từ trần; thông báo về lễ viếng, lễ truy điệu, lễ an táng và lời cảm ơn của Ban Tổ chức lễ tang theo quy định.

6. Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp với cơ quan chủ trì tổ chức lễ tang thực hiện các công việc được phân công trong quá trình tổ chức Lễ tang.

7. Trường hợp cơ quan, đơn vị công tác cuối cùng trước khi nghỉ hưu đã bị giải thể, sáp nhập thì cơ quan chủ quản cấp trên của cơ quan đơn vị bị giải thể hoặc cơ quan được thành lập mới trên cơ sở sáp nhập cơ quan, đơn vị cũ thực hiện nhiệm vụ tổ chức lễ tang, tổ chức đoàn viếng lễ tang của cơ quan, đơn vị đã bị giải thể, sáp nhập.

Điều 23. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan phổ biến, quán triệt đến toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý và chỉ đạo thực hiện nghiêm túc nội dung Quy chế này.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo, triển khai, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tổ chức thực hiện; kịp

thời cụ thể hóa các nội dung tại Quy chế này phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

3. Ngoài các nội dung nêu tại Quy chế này, việc tổ chức lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh khi từ trần còn được thực hiện theo các quy định khác có liên quan của Trung ương; của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

4. Trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc hoặc phát sinh những vấn đề mới, các cơ quan, đơn vị và địa phương báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Cao Tiến Dũng

